| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LAI VUNG**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP**<br>**---------**<br>Số: 62 /2019/QĐST-DS. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br><br>*Lai Vung, ngày 05 tháng 8 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 109/2019/TLST-DS, ngày 8 tháng 5 năm 2019;

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Huỳnh Ngọc T, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: 24B/1 ấp TB, xã PH, huyện LV, tỉnh ĐT.

*Bị đơn*: Lê Hồng L, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: 362/2 ấp TP, xã PH, huyện LV, tỉnh ĐT.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Phan Thị Kim X, sinh năm: 1973;

Lê Minh T, sinh năm: 2003;

Cùng địa chỉ: 362/2 ấp TP, xã PH, huyện LV, tỉnh ĐT.

Tiêu Văn V, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: 24B/1 ấp TB, xã PH, huyện LV, tỉnh ĐT.

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng chuyển nhượng quyền sử dụng đất "Tờ thỏa thuận nhận tiền (trong vụ chuyển nhượng đất)" ngày 02/11/2010 giữa vợ chồng bà Huỳnh Ngọc T, ông Tiêu Văn V với hộ ông Lê Hồng L, bà Phan Thị Kim X.

2. Hộ ông Lê Hồng L, bà Phan Thị Kim X, Lê Minh T đồng ý tự nguyện chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Huỳnh Ngọc T, ông Tiêu Văn V phần đất diện tích 736,4m$^2$ từ mốc M2 đến M3, M8, M9, M10, M2 thuộc một phần thửa đất số 270, tờ bản đồ số 39, đất CLN, tọa lạc tại xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, do hộ ông Lê Hồng L, Phan Thị Kim X đứng tên quyền sử dụng đất.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thu hồi quyền sử dụng đất diện tích 736,4m$^2$ từ mốc mốc M2 đến M3, M8, M9, M10, M2 thuộc một phần thửa đất số 270, tờ bản đồ số 39, đất CLN, tọa lạc tại xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lê Hồng L, bà Phan Thị Kim X vào ngày 07/01/2011 để cấp quyền sử dụng đất lại cho bà Huỳnh Ngọc T, ông Tiêu Văn V.

4. Hộ ông Lê Hồng L, bà Phan Thị Kim X, Lê Minh T và bà Huỳnh Ngọc T, ông Tiêu Văn V đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh lại Quyền sử dụng đất và đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

(Kèm theo biên bản xem xét thẩm định tại chổ của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung; Mảnh trích đo địa chính số 45-2019 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lai Vung cùng ngày 5/6/2019).

5. Án phí; Tạm ứng án phí; chi phí xem xét thẩm định tại chổ, định giá tài sản:

- Ông Lê Hồng L, bà Phan Thị Kim X tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Bà Huỳnh Ngọc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Huỳnh Ngọc T được nhận lại 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001502 ngày 08/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Bà Huỳnh Ngọc T tự nguyện chịu 1.178.000 đồng tiền lệ phí xem xét thẩm định tại chổ đo đạc và định giá tài sản, bà T đã nộp và đã chi xong. Ông Lê Hồng L, bà Phan Thị Kim X tự nguyện chịu 2.356.000 đồng tiền lệ phí xem xét thẩm

định tại chổ đo đạc và định giá tài sản. Bà Huỳnh Ngọc T, ông Lê Hồng L, bà Phan Thị Kim X đã nộp và chi xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu HS (Q), AV;

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Huỳnh Thị Bích Huyền**